

GCC- TBC EXAMINATION APRIL– 2016 TIME -TABLE

DAY ⇨	SUNDAY - 17/04/2016			MONDAY - 18/04/2016			TUESDAY - 19/04/2016			SATURDAY - 23/04/2016			SUNDAY - 24/04/2016		
Time ⇩	Batch Code	Subject Speed	Sub. Code	Batch Code	Subject Speed	Sub. Code	Batch Code	Subject Speed	Sub. Code	Batch Code	Subject Speed	Sub. Code	Batch Code	Subject Speed	Sub. Code
09:30 TO 11:00	101	ENG. GCC TBC 30 W.P.M.	15	201	ENG. GCC TBC 30 W.P.M.	15	301	ENG. GCC TBC 30 W.P.M.	15	401	MAR. GCC TBC 30 W.P.M.	25	501	MAR. GCC TBC 30 W.P.M.	25
											HIN. GCC TBC 30 W.P.M.	35		HIN. GCC TBC 30 W.P.M.	35
12:00 TO 13:30	102	ENG. GCC TBC 30 W.P.M.	15	202	ENG. GCC TBC 30 W.P.M.	15	302	ENG. GCC TBC 30 W.P.M.	15	402	MAR. GCC TBC 30 W.P.M.	25	502	MAR. GCC TBC 30 W.P.M.	25
											HIN. GCC TBC 30 W.P.M.	35		HIN. GCC TBC 30 W.P.M.	35
14:30 TO 16:00	103	ENG. GCC TBC 30 W.P.M.	15	203	ENG. GCC TBC 30 W.P.M.	15	303	ENG. GCC TBC 30 W.P.M.	15	403	MAR. GCC TBC 30 W.P.M.	25	503	MAR. GCC TBC 30 W.P.M.	25
											HIN. GCC TBC 30 W.P.M.	35		HIN. GCC TBC 30 W.P.M.	35
17:00 TO 18:30	104	RESERVED	-	204	RESERVED	-	304	RESERVED	-	404	RESERVED	-	504	RESERVED	-